

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 15-3-2021  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Vinh

Bà Phạm Thị Yến

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 332/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2020 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H

ĐKHKT: Số 8 B238, tổ 9, phường Th, quận H, Hải Phòng;

Nơi ở: Số 76 đường C, phường Th, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn A

ĐKHKT và nơi ở: Số 8 B238, tổ 9, phường Th, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 10 tháng 12 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Đỗ Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị H và anh Hoàng Văn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/3/2002 tại Ủy ban nhân dân phường C, Quận Ng (nay là quận H), Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với bố mẹ anh Văn A tại số 8 B238, tổ 9, phường Th, quận H, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, lối sống của vợ chồng không hòa hợp. Anh Văn A không thường xuyên chăm lo kinh tế, hay say rượu ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi cọ, xô xát, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Từ năm 2016 vợ chồng sống ly thân mặc dù vẫn sống chung một nhà. Hai bên độc lập về kinh tế, không còn nói chuyện, quan tâm, trách nhiệm đến nhau. Hai bên gia đình đã hòa giải mâu thuẫn của vợ chồng nhưng không kết quả. Khoảng tháng 6 năm 2020, anh Văn A say rượu, đuổi chị H ra khỏi nhà nên chị H đã về nhà mẹ đẻ ở tới nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, không còn khả năng khắc phục được nên chị H giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Văn A.

Về nuôi con: Chị H và anh Văn A có 01 con chung là Hoàng Anh T, sinh ngày 28/6/2002, đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, triệu tập anh Hoàng Văn A nhiều lần đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, để hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng anh Văn A đều vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, cụ thể vắng mặt tại tất cả các lần Tòa án triệu tập.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân quận Hải An nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt, không lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị H và anh Hoàng Văn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Về mâu thuẫn của vợ chồng chị H, anh Văn A phát sinh từ năm 2007 do tính cách, lối sống của vợ chồng không hòa hợp, những người làm chứng cung cấp như lời trình bày của chị H là đúng. Anh Văn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình về yêu cầu khởi kiện của chị H. Cho thấy anh Văn A không quan tâm đến tâm tư, tình cảm của chị H cũng như không mong muốn giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng tiếp tục chung sống hòa thuận. Xét mâu thuẫn của chị H và anh Văn A đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[3] Về nuôi con: Chị H và anh Văn A có 01 con chung, đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Văn A không có quan điểm, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị H và anh Hoàng Văn A.

2. Về nuôi con: Chị H và anh Văn A có 01 con chung là Hoàng Anh T, sinh ngày 28/6/2002, đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu, anh Văn A không có quan điểm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)

chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017762 ngày 14/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường C, quận H, Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**